

# CHỦ ĐỀ 2. TAM GIÁC ĐỀU, HÌNH VUÔNG, LỤC GIÁC ĐỀU

Link xem bài giảng: [CHỦ ĐỀ 2. TAM GIÁC ĐỀU, HÌNH VUÔNG, LỤC GIÁC ĐỀU - YouTube](#)



Dưới đây là hình nền nhà được lát bởi một số loại viên gạch men. Em có biết các viên gạch men có dạng hình gì?



Hình 1

Hình 2

Hình 3

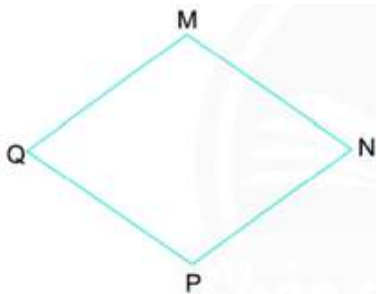


Hình 1: .....	Hình 2:.....	Hình 3:.....
---------------	--------------	--------------

## 1. Hình vuông



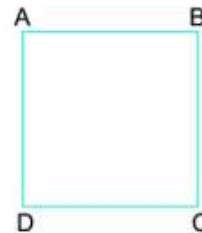
a) Quan sát các hình sau và cho biết hình nào là hình vuông?



Hình a



Hình b



Hình c



Hình .....

b) Với hình vừa tìm được, hãy dùng thước và êke để kiểm tra xem các cạnh có bằng nhau không, các góc có bằng nhau không?

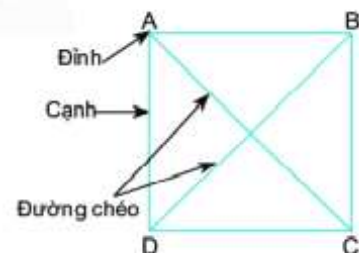


Các cạnh..... Các góc .....



Hình vuông ABCD có:

- Bốn **đỉnh** A, B, C, D.
- Bốn **cạnh** bằng nhau:  $AB = BC = CD = DA$ .
- Bốn **góc** bằng nhau và bằng góc vuông.
- Hai **đường chéo** là AC và BD.



**Thực hành 1**

Dùng compa đo rồi so sánh độ dài hai đường chéo AC và BD.

 AC □ BD.

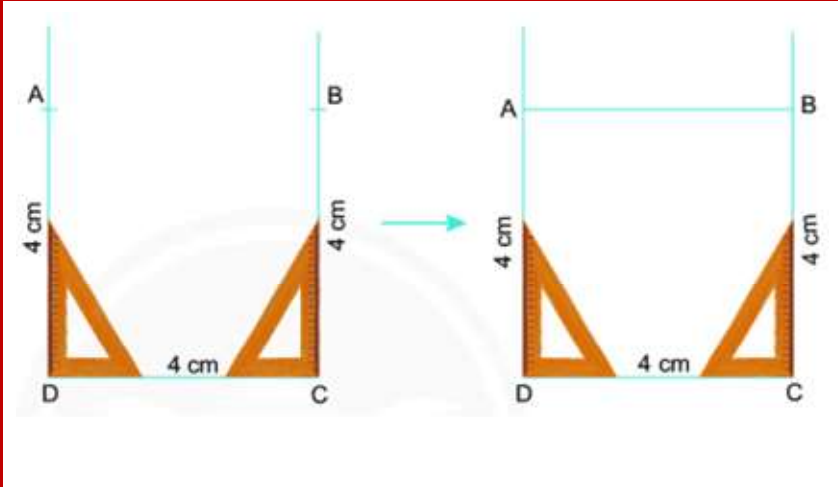
Hai đường chéo của hình vuông .....

**Thực hành 2**

Vẽ hình vuông

Vẽ hình vuông cạnh 4cm bằng thước và êke theo hướng dẫn sau:

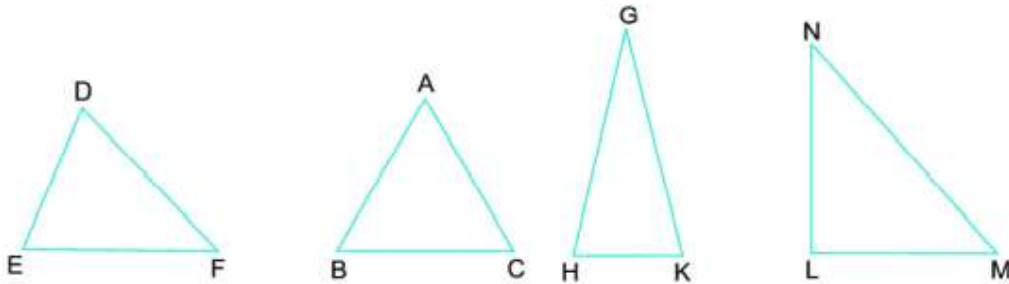
- **Bước 1:** Vẽ đoạn thẳng CD dài 4cm.
- **Bước 2:** Vẽ hai đường thẳng vuông góc với CD tại C và D.
- **Bước 3:** Trên đường thẳng qua C lấy đoạn thẳng CB = 4cm; trên đường thẳng qua D lấy đoạn thẳng DA = 4cm.
- **Bước 4:** Nối hai điểm A và B ta được hình vuông cần vẽ.



**2. Tam giác đều**



a) Em hãy dùng compa kiểm tra xem tam giác nào dưới đây có 3 cạnh bằng nhau.



Tam giác có 3 cạnh bằng nhau là: .....

b) Với hình tìm được, dùng thước đo góc để kiểm tra các góc của tam giác đó có bằng nhau không?



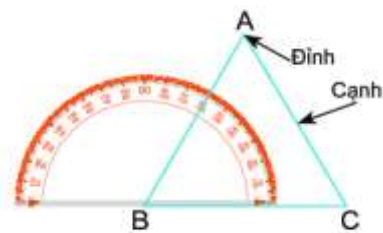
Các góc của tam giác .....



Tam giác ABC có:

- Ba **đỉnh** A, B, C.
- Ba **cạnh** bằng nhau:  $AB = AC = BC$ .
- Ba **góc** đỉnh A, B, C bằng nhau.

Tam giác ABC như thế được gọi là **tam giác đều**.

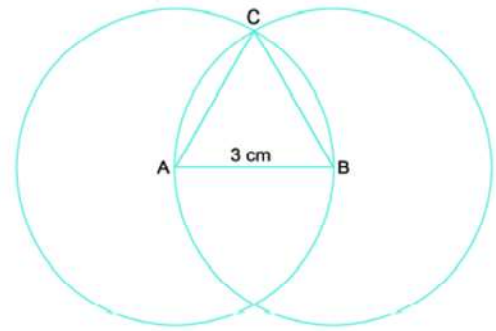


### Thực hành 3

### Vẽ tam giác đều

Vẽ tam giác đều ABC cạnh 3cm bằng thước và compa theo hướng dẫn sau:

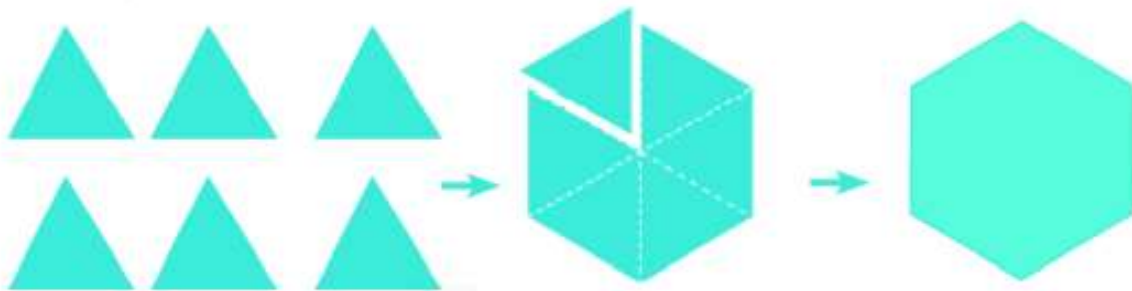
- **Bước 1:** Vẽ đoạn thẳng AB dài 3cm.
- **Bước 2:** Lấy A, B làm tâm, vẽ hai đường tròn bán kính 3cm.
- **Bước 3:** Gọi C là một trong hai giao điểm của hai đường tròn. Nối C với A và C với B ta được tam giác đều ABC.



### 3. Lục giác đều



a) Cho 6 tam giác đều có cùng độ dài cạnh. Hãy ghép 6 tam giác đều thành một hình mới.



b) Dùng compa và thước đo góc đo các cạnh và góc của hình vừa nhận được. Cho ý kiến nhận xét.



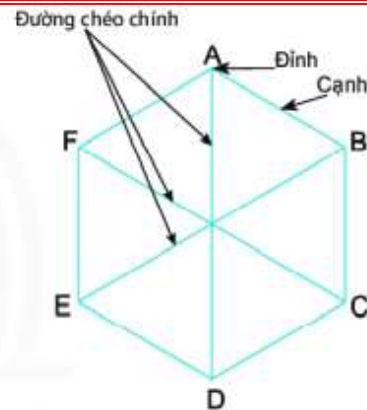
Các cạnh..... Các góc .....



Xét hình ABCDEF có:

- Sáu **đỉnh** A, B, C, D, E, F.
- Sáu **cạnh** bằng nhau  $AB = BC = CD = DE = EF = FA$ .
- Sáu **góc** đỉnh A, B, C, D, E, F bằng nhau.
- Ba **đường chéo chính** là AD, BE, CF.

Hình ABCDEF như thế được gọi là hình **lục giác đều**.



### Thực hành 4

Hãy đo rồi so sánh các đường chéo chính AD, BE và CF.



AD  BE  CF.

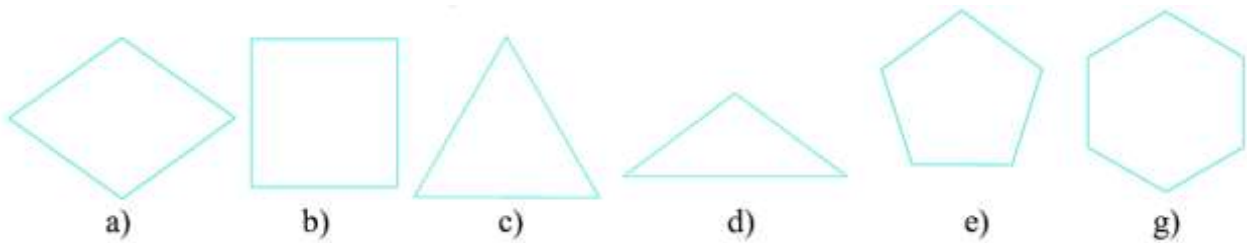
Trong hình lục giác đều ba đường chéo chính .....



## HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

1. Nhận dạng được hình vuông, tam giác đều, lục giác đều.
2. Mô tả được một số yếu tố cơ bản của hình vuông, tam giác đều, lục giác đều.
3. Vẽ được hình vuông, tam giác đều, tạo lập được lục giác đều thông qua việc lắp ghép các tam giác đều.
4. Đọc trước bài 3, 4, 5 (Chương 1. Số và Đại số) sách giáo khoa Toán 6 bộ Chân trời sáng tạo.
4. Bài tập về nhà

Bài 1. Quan sát hình dưới đây rồi cho biết hình nào là hình vuông, hình nào là hình tam giác đều, hình nào là hình lục giác đều? Vì sao?



Bài 2. Các biển báo giao thông dưới đây có hình dạng gì? Em có biết ý nghĩa của các biển báo này không?



Bài 3. Dùng dụng cụ học tập để vẽ các hình sau:

- a) Hình vuông cạnh 7cm.
- b) Hình tam giác đều cạnh 4cm.